

ÔN TẬP HỌC KỲ I – TIN HỌC 11

Câu 1: Hãy chọn phương án ghép sai. Ngôn ngữ lập trình cung cấp một số kiểu dữ liệu chuẩn để

- A. người lập trình biết có các phép toán nào có thể tác động lên dữ liệu;
- B. người lập trình biết dung lượng bộ nhớ cần thiết để lưu trữ;
- C. người lập trình không cần đặt thêm các kiểu dữ liệu khác;
- D. người lập trình biết phạm vi giá trị cần lưu trữ;

Câu 2: Xét chương trình Pascal cho khung dưới đây (H1):

```
PROGRAM vi_du;  
BEGIN  
    Writeln('Xin chao cac ban');  
    Writeln('Moi cac ban lam quen voi Pascal');  
END.
```

Chọn phát biểu sai trong các phát biểu dưới đây:

- A. Chương trình không có khai báo hằng
- B. Thân chương trình có hai câu lệnh
- C. Khai báo tên chương trình là *vi du*
- D. Khai báo tên chương trình là *vi_du*

Câu 3: Trong Pascal, phép toán DIV với số nguyên có tác dụng gì?

- A. Thực hiện phép chia
- B. Làm tròn số
- C. Chia lấy phần dư
- D. Chia lấy phần nguyên

Câu 4: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, phát biểu nào sau đây là **đúng** với câu lệnh rẽ nhánh **if...then...else...?**

- A. Nếu sau **else** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**;
- B. Nếu sau **else** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai cặp dấu ngoặc nhọn;
- C. Nếu sau **else** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn;
- D. Nếu sau **else** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**;

Câu 5: Cho chương trình (H5):

```
Var x,y : real;  
Begin  
    Write('Nhap vao gia tri cua x = ');  
    readln(x);  
    y := (x+2)*x - 5 ;  
    writeln('gia tri cua y = ', y);  
End.
```

Nếu nhập $x = 2$ thì giá trị của biến y là:

- A. 7
- B. 5
- C. 13
- D. 3

Câu 6: Phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Chỉ khi hằng số và biến số liên kết với nhau bởi các phép toán;
- B. Biến số không là biểu thức số học;
- C. Hằng số không là biểu thức số học;
- D. Cả 3 mệnh đề trên đều sai;

Câu 7: Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau:

- A. Phần thân chương trình có thể không chứa một lệnh nào;
- B. Phần thân chương trình nhất thiết phải có;
- C. Nói chung, chương trình thường gồm hai phần: phần khai báo và phần thân;
- D. Phần khai báo nhất thiết phải có;

Câu 8: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Sau End bắt buộc phải là dấu “.”
- B. Có phân biệt chữ hoa và chữ thường
- C. Trước lệnh else bắt buộc phải có dấu chấm phẩy “;”

D. Sau mỗi câu lệnh đầu có dấu chấm phẩy “;”

Câu 9: Chọn câu phát biểu hợp lí nhất?

A. Trong Pascal, tất cả các biến trong chương trình đều phải có giá trị không đổi và xuất hiện nhiều lần trong chương trình;

B. Biến đơn là biến chỉ nhận những giá trị không đổi và xuất hiện nhiều lần trong chương trình;

C. Khai báo hằng thường được sử dụng cho một giá trị tại mỗi thời điểm thực hiện chương trình;

D. Khai báo hằng thường được sử dụng cho những giá trị không đổi và xuất hiện nhiều lần trong chương trình;

Câu 10: Trường hợp nào dưới đây không phải là tên biến trong Pascal?

A. Ngaysinh;

B. _Noisinh;

C. 2x;

D. Giai_Ptrinh_Bac_2;

Câu 11: Cho chương trình viết bằng ngôn ngữ PASCAL sau đây:

```
Uses crt;
Var M, N, I : integer;
BEGIN
  clrscr;
  M := 0 ;
  N := 0 ;
  For I := 1 TO 10000 do
    Begin
      if ( ( I mod 3 ) = 0 ) then M := M + 1 ;
      if ( ( I mod 3 ) = 0 ) and ( ( I mod 5 ) = 0 ) then N := N + 1 ;
    End;
  writeln( M, ' ', N );
  readln
END.
```

Phát biểu nào dưới đây về chương trình trên là đúng?

A. Đây là chương trình đếm số các số nguyên nhỏ hơn 10000 và chia hết cho 3;

B. Đây là chương trình đếm số các số nguyên trong khoảng từ 1 đến 10000 là bội số của 3 và 5;

C. Đây là chương trình đếm và thông báo ra màn hình rằng trong khoảng từ 1 đến 10000 có bao nhiêu số nguyên là bội số của 3 và có bao nhiêu số là bội số chung của 3 và 5;

D. Đây là chương trình đếm số các số nguyên trong khoảng từ 1 đến 10000 là bội số của 3;

Câu 12: Cho một chương trình còn lỗi như sau (H3):

```
Var
  A, b, c : real ;
  A := 1; b := 1; c := 5 ;
  d := b*b - 4*a*c ;
  writeln('d = ',d);
END.
```

Tìm kết luận đúng nhất về lỗi của chương trình trong các kết luận sau:

A. Không khai báo biến d

B. Không có END.

C. Thiếu Begin và không khai biến d

D. Thiếu Begin

Câu 13: Cho hai dạng lặp **FOR – DO** trong PASCAL như sau: Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau đây:

Dạng lặp tiến: **FOR** <biến đếm>:= <giá trị đầu> **TO** <giá trị cuối> **DO** <câu lệnh>;

Dạng lặp lùi: **FOR** <biến đếm>:= <giá trị cuối> **DOWNTO** <giá trị đầu> **DO** <câu lệnh>;

A. Ở dạng *lặp lùi* câu lệnh sau **DO** được thực hiện tuần tự, với *biến đếm* lần lượt nhận giá trị từ *giá trị đầu* đến *giá trị cuối*.

B. Biểu thức *giá trị đầu* và biểu thức *giá trị cuối* có thể thuộc kiểu số thực

C. Ở dạng *lặp lùi* câu lệnh sau **DO** có thể không được thực hiện lần nào, đó là trường hợp *giá trị cuối* nhỏ hơn *giá trị đầu*.

D. Ở dạng *lặp tiến* câu lệnh sau **DO** luôn được thực hiện ít nhất một lần.

Câu 14: Cho S là biến có kiểu xâu (String) và y là biến kiểu thực Trong các cách sau đây, khi thực hiện câu lệnh readln(S,y) nhập giá trị cho S = ‘ Tran Van Thong’ và y = 7.5 từ bàn phím, cách nhập nào đúng?

A. Gõ “Tran Van Thong 7.5” sau đó nhấn phím Enter;

- B. Gõ “Tran Van Thong ” rồi gõ *dấu phẩy* rồi gõ “7.5” sau đó nhấn phím Enter;
- C. Gõ “Tran Van Thong” sau đó nhấn phím Enter rồi gõ “7.5” sau đó nhấn phím Enter;
- D. Gõ “Tran Van Thong 7.5” sau đó nhấn Enter;

Câu 15: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, muốn kiểm tra đồng thời cả ba giá trị của A, B, C có cùng lớn hơn 0 hay không ta viết câu lệnh If thế nào cho **đúng**?

- A. If A>0 and B>0 and C>0 then
- B. If (A>0) or (B>0) or (C>0) then.....
- C. If (A > 0) and (B > 0) and (C > 0) then
- D. If A, B, C > 0 then

Câu 16: Biểu diễn biểu thức sau trong NNLT Pascal là (H6):

$$(a+b) + \frac{\sqrt{a^2 + 2bc}}{c - \frac{a}{a+b}}$$

- A. (a+b) + sqrt(sqrt(a) + 2*b*c / c - a / (a+b)
- B. (a+b) + sqrt(sqrt(a) + 2*b*c) / (c - a / (a+b))
- C. (a+b) + sqrt(a*a+2*b*c) / (c - a / (a+b))
- D. (a+b) + sqrt(a*a+2*b*c) / c - a / (a+b)

Câu 17: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, phát biểu nào sau đây là **đúng** với câu lệnh rẽ nhánh **if...then...?**

- A. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai cặp dấu ngoặc nhọn;
- B. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**
- C. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**;
- D. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn;

Câu 18: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là **đúng** với cấu trúc lặp For có nhiều lệnh con?

- A. For i:= 1 to 100 do Begin a:= a – 1;b:= a – c; End;
- B. For i:= 1 to 100 do a:= a – 1;b:= a – c;
- C. For i:= 1 to 100 do Begin a:= a – 1;b:= a – c End;
- D. For i:= 1 to 100 do a:= a – 1;b:= a – c;End For;

Câu 19: Cho chương trình viết bằng PASCAL sau đây:

```

uses crt;
var A, B, C, DELTA, X1, X2 : real;
BEGIN
  write(' Nhập các hệ số A, B, C : '); readln(A, B, C);
  DELTA := B*B - 4*A*C;
  if DELTA > 0 then
    begin
      X1 := (- B - SQRT(DELTA) ) / (2*A);
      X2 := - B / A - X1;
      writeln(' X1 = ', X1);
      writeln(' X2 = ', X2);
    end;
  readln
END.
```

Hãy chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau đây:

- A. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai nhưng chưa xét hết các trường hợp;
- B. Đây là chương trình giải và thông báo nghiệm của một phương trình bậc hai nếu phương trình đó có nghiệm;
- C. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai nhưng không đưa ra thông báo gì khi chương trình có nghiệm kép;
- D. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai, nhưng không đưa ra thông báo gì khi phương trình vô nghiệm.

Câu 20: Để thực hiện gán giá trị 10 cho biến X. Phép gán nào sau đây là đúng?

- A. X = 10;
- B. X:= 10;
- C. X =: 10;
- D. X: = 10;

Câu 21: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì? `i:= 0;while i <> 0 do write(i, ' ');`

- A. Không đưa ra thông tin gì;
- B. Lặp vô hạn việc đưa ra màn hình số 0;
- C. Đưa ra màn hình 10 chữ số 0;
- D. Đưa ra màn hình một chữ số 0;

Câu 22: Phát biểu nào sau đây có thể lấy làm biểu thức điều kiện trong cấu trúc rẽ nhánh?

- A. $A > B$
- B. $A + B$
- C. $N \bmod 100$
- D. “A nhỏ hơn B”

Câu 23: Để tính diện tích S của hình vuông có cạnh A với giá trị nguyên nằm trong phạm vi từ 10 đến 100, cách khai báo S nào dưới đây là đúng và tốn ít bộ nhớ nhất.

- A. Var S: integer;
- B. Var S: word;
- C. Var S: real;
- D. Var S: longint;

Câu 24: Hãy chọn phương án ghép đúng. Với cấu trúc rẽ nhánh **IF** <điều kiện> **THEN** <câu lệnh>, câu lệnh đúng sau **THEN** được thực hiện khi

- A. điều kiện được tính toán xong;
- B. điều kiện được tính toán và cho giá trị đúng;
- C. điều kiện không tính được;
- D. điều kiện được tính toán và cho giá trị sai;

Câu 25: Trong PASCAL cho câu lệnh: **WHILE** <điều kiện> **DO** <câu lệnh>; Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu dưới đây:

- A. Biểu thức *điều kiện* được tính và kiểm tra, nếu biểu thức đó sai thì *câu lệnh* sau **DO** được thực hiện.
- B. Khi xác định được trước số lần lặp vẫn có thể dùng cấu trúc lặp **WHILE – DO**.
- C. *Câu lệnh* sau **DO** bao giờ cũng được thực hiện ít nhất một lần.
- D. *điều kiện* trong cấu trúc lặp **WHILE – DO** có thể là một biểu thức kiểu nguyên hoặc kiểu kí tự.

Câu 26: Câu lệnh nào sau đây là khai báo hằng trong Pascal

- A. Const max:= 50;
- B. Const max = 50;
- C. Const int max = 50;
- D. Const max 50;

Câu 27: Câu lệnh nào sau đây dùng để nhập một số từ bàn phím vào biến x

- A. Writeln(‘Nhập x = ’);
- B. Readln(x);
- C. Writeln(x);
- D. Read(‘X’);

Câu 28: Khai báo nào sau đây là sai

- A. Var a1, b2, c3: char;
- B. Var a, b, c: integer;
- C. Var 1, 2, 3: integer;
- D. Var x, y, z: real;

Câu 29: Cú pháp của thủ tục xuất dữ liệu ra màn hình:

- A. Writeln(<danh sách kết quả ra>)
- B. Readln(<danh sách kết quả ra>);
- C. Writeln(<danh sách kết quả ra>;)
- D. Writeln<danh sách kết quả ra>;

Câu 30: Trường hợp nào dưới đây là tên biến trong Pascal?

- A. 2x;
- B. Giai-Ptrin-Bac 2;
- C. Ngay_sinh;
- D. _Noi sinh;

Câu 31: Cho chương trình viết bằng PASCAL sau đây:

Hãy chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau đây:

- A. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai sai vì chỉ xét trường hợp $\Delta < 0$ mà thôi.
- B. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai hoàn chỉnh;
- C. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai sai vì với trường hợp phương trình vô nghiệm, chương trình vẫn thực hiện tính nghiệm thực;
- D. Đây là chương trình giải phương trình bậc hai sai vì không thông báo nghiệm trong trường hợp có nghiệm kép;

Câu 32: Phát biểu nào sau đây có thể lấy làm biểu thức điều kiện trong cấu trúc rẽ nhánh?

- A. “false”
- B. “ $A > B$ ”
- C. $100 > 99$
- D. “A nhỏ hơn B”

Câu 33: Trong NNLT Pascal, để chạy chương trình ta dùng tổ hợp phím:

- A. Ctrl + Alt + F9
- B. Alt + F9
- C. Shift + F9
- D. Ctrl + F9

Câu 34: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, câu lệnh nào sau đây là đúng?

- A. If <biểu thức logic> then <câu lệnh 1>; else <câu lệnh 2>;
- B. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh 1>; else <câu lệnh 2>;
- C. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;
- D. If <biểu thức logic> then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;

Câu 35: Chọn câu phát biểu hợp lí nhất?

- A. Biến đơn là biến chỉ nhận kiểu của hằng;
- B. Trong Pascal, tất cả các biến trong chương trình đều phải có một giá trị tại mỗi thời điểm thực hiện chương trình;
- C. Khai báo hằng thường được sử dụng cho kiểu của hằng;
- D. Trong Pascal, tất cả các biến trong chương trình đều phải đặt tên và khai báo cho chương trình dịch biết để lưu trữ và xử lí;

Câu 36: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, câu lệnh nào sau đây là **đúng**?

- A. If a = 5 then a:= d + 1 else a:= d + 2.
- B. If a = 5 then a:= d + 1; else a:= d + 2;
- C. If a = 5 then a:= d + 1 else a:= d + 2;
- D. If a = 5 then a:= d + 1 else a:= d + 2;

Câu 37: Cho biết kết quả sau khi thực hiện lệnh (H7):

```
Begin
  a := 100; b := 30; x := a div b;
  Write(x);
End.
```

- A. 1
- B. 10
- C. 33
- D. 3

Câu 38: Hãy chọn phương án ghép đúng nhất. Để mô tả cấu trúc rẽ nhánh trong thuật toán, nhiều ngôn ngữ lập trình bậc cao dùng câu lệnh **IF – THEN**, sau **IF** là <điều kiện>. Điều kiện là

- A. một câu lệnh;
- B. biểu thức số học;
- C. biểu thức quan hệ;
- D. biểu thức logic;

Câu 39: Trong các hàm sau, hàm nào cho kiểu đối số thực

- A. Abs(x);
- B. Sqrt(x);
- C. Sqr(x);
- D. Cả 3

Câu 40: Chọn câu đúng trong các câu sau:

- A. Ngôn ngữ lập trình nào có hệ thống thư viện càng lớn thì càng dễ viết chương trình;
- B. Trong phần khai báo, nhất thiết phải khai báo tên chương trình để tiện ghi nhớ nội dung chương trình;
- C. Dòng khai báo tên chương trình cũng là một dòng lệnh;
- D. Để sử dụng các chương trình lập sẵn trong các thư viện do ngôn ngữ lập trình cung cấp, cần khai báo các thư viện này trong phần khai báo;

Câu 41: X:= Y; có nghĩa là

- A. Ý nghĩa khác
- B. Gán giá trị X cho Y
- C. So sánh xem X có bằng Y hay không
- D. Gán giá trị Y cho X

Câu 42: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, câu lệnh nào sau đây là **đúng**?

- A. If a = 5 then a:= d + 1; b:= 2else a:= d + 2;
- B. If a = 5 then Begin a:= d + 1; b:= 2; End; else a:= d + 2;
- C. If a = 5 then Begin a:= d + 1;b:= 2 End else a:= d + 2;
- D. If a = 5 then Begina:= d + 1;b:= 2; End else a:= d + 2.

Câu 43: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau thực hiện công việc gì?T:= 0; For i:= 1 to N do If (i mod 3 = 0) or (i mod 5 = 0) then T:= T + i;

- A. Tính tổng các ước thực sự của N;
- B. Tính tổng các số chia hết cho cả 3 và 5 trong phạm vi từ 1 đến N;
- C. Tính tổng các số chia hết cho 3 hoặc 5 trong phạm vi từ 1 đến N;
- D. Tìm một ước số của số N;

Câu 44: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là **đúng** với cấu trúc lặp While có nhiều lệnh con?

- A. While a>5 do a:= a – 1; b:= a – c; End;
- B. While a>5 do; Begin a:= a – 1;b:= a – c;End;
- C. While a>5 do Begin a:= a – 1; b:= a – c End;
- D. While a>5 do a:= a – 1;b:= a – c;

Câu 45: Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau đây:

- A. Hầu hết các ngôn ngữ lập trình đều có các phép toán số học và phép toán quan hệ;
- B. Trong Pascal, phép chia số thực (kí hiệu là “/”) cũng áp dụng được cho chia hai số nguyên;
- C. Trong Pascal, phép chia số nguyên (kí hiệu là div) cũng áp dụng được cho hai số thực;
- D. Trong máy tính, không thể chia một số cho số nhỏ tùy ý (tùy ý sát gần giá trị 0);

Câu 46: Trong INTEGER và WORD, phạm vi giá trị của kiểu nào lớn hơn?

- A. Kiểu INTEGER có phạm vi giá trị lớn hơn kiểu WORD.
- B. Kiểu INTEGER có phạm vi giá trị bằng với kiểu WORD.
- C. Kiểu WORD có phạm vi giá trị nhỏ hơn kiểu INTEGER.
- D. Kiểu WORD có phạm vi giá trị lớn hơn kiểu INTEGER.

Câu 47: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, phát biểu nào sau đây là **đúng** với câu lệnh rẽ nhánh **if...then...else...?**

- A. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn;
- B. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa hai cặp dấu ngoặc nhọn;
- C. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**
- D. Nếu sau **then** muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các câu lệnh phải đặt giữa **Begin** và **End**;

Câu 48: Phát biểu nào dưới đây là sai?

- A. Cách khai báo biến trong ngôn ngữ lập trình khác nhau có thể khác nhau;
- B. Trong Pascal các biến cùng kiểu có thể được khai báo trong cùng một danh sách biến, các biến cách nhau bởi dấu phẩy;
- C. Hai biến cùng một phạm vi hoạt động (ví dụ như cùng trong một khai báo *var*) không được trùng tên;
- D. Kiểu dữ liệu của biến phải là kiểu dữ liệu chuẩn;

Câu 49: Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau đây:

- A. Tùy từng trường hợp cụ thể (khi mô tả một thuật toán), khi thì ta biết trước số lần lặp, khi thì ta không cần hoặc không xác định được trước số lần lặp các thao tác nào đó.
- B. Không thể mô tả được mọi thuật toán bằng ngôn ngữ lập trình bậc cao nếu không dùng cấu trúc lặp.
- C. Có thể dùng cấu trúc lặp để thay cho cấu trúc rẽ nhánh trong mô tả thuật toán. Để mô tả việc lặp đi lặp lại một số thao tác (hoặc câu lệnh) trong một thuật toán ta có thể dùng cấu trúc lặp.

Câu 50: Thực hiện chương trình Pascal sau đây (H4):

```

Var a, N : integer ;
BEGIN
    N := 645 ;
    A := N mod 10 ;
    N := N div 10 ;
    A := A + N div 10 ;
    A := A + N mod 10 ;
    Write(a);
END.

```

Ta thu được kết quả nào?

- A. 6;
- B. 5;
- C. 64;
- D. 15;

Câu 51: Cho x là biến đã khai báo kiểu thực Sau khi thực hiện hai câu lệnh sau: x:= 10;Writeln(x:7:2); thì kết quả dạng nào sẽ xuất hiện trên màn hình trong những dạng kết quả sau?

- A. 10;
- B. 10.00
- C. 1.0000000000000000E+001;
- D. __ 10.00;

Câu 52: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là **đúng** với cấu trúc lặp While có một lệnh con?

- A. While (a>5) and (a<17) do; a:= a – 1;
- B. While (a>5) and (a<17) do a:= a – 1

C. While (a>5) and (a<17) do a:= a - 1

D. While a>5 and a<17 do a:= a - 1;

Câu 53: Trong Pascal, cho khai báo biến sau đây (H2):

```
Var m, n: integer;  
    x, y: real;
```

Lệnh gán nào sau đây là sai?

A. m:= -4;

B. x:= 6;

C. y:= +10.5;

D. n:= 3.5;

Câu 54: Để nhập giá trị cho 2 biến a và b ta dùng lệnh:

A. Write(a,b);

B. Real(a,b);

C. Read('a,b');

D. Readln(a,b);

Câu 55: Cho x và y là các biến đã khai báo kiểu thực, câu lệnh nào sau đây là đúng?

A. Readln(x,y);

B. Readln(x,5);

C. Readln(x:5:2);

D. Readln(' x= ', x);

Câu 56: Cú pháp của thủ tục nhập dữ liệu vào từ bàn phím:

A. Readln(<tên biến 1>, <tên biến 2>, ..., <tên biến n>);

B. Write(<tên biến 1>, <tên biến 2>, ..., <tên biến n>);

C. Readln(<tên hàng 1>, <tên hàng 2>, ..., <tên hàng n>);

D. Readln<tên biến 1>, <tên biến 2>, ..., <tên biến n>;

Câu 57: Trường hợp nào sau đây không phải là lệnh gán trong Pascal?

A. a + b:= 1000;

B. a:= 10;

C. a:= a*2;

D. cd:= 50;

Câu 58: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau đưa ra màn hình kết quả gì? For i:= 10 downto 1 do write(i, ' ');

A. 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1

B. 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

C. Không đưa ra kết quả gì

D. Đưa ra 10 dấu cách

Câu 59: Phát biểu nào dưới đây là sai?

A. Phép toán được thực hiện theo thứ tự từ trái qua phải;

B. Trong biểu thức số học, cặp ngoặc tròn "(" ")" khi cần thiết được dùng để xác định trình tự thực hiện phép toán;

C. Phép toán trong ngoặc được thực hiện trước Trong dãy các phép toán không chứa ngoặc nếu một toán hạng có thể tham gia vào hai phép toán ở hai mức với hai mức ưu tiên khác nhau thì toán hạng sẽ tham gia vào phép toán có mức ưu tiên hơn; ngược lại nếu hai phép toán cùng mức ưu tiên thì toán hạng sẽ tham gia vào phép toán bên trái (quy định của nhiều trình biên dịch).

D. Để tính giá trị biểu thức, các biến và hằng trong biểu thức phải được xác định giá trị trước;

Câu 60: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau đưa ra màn hình kết quả gì? For i:= 1 to 10 do write(i, ' ');

A. 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

B. Không đưa ra kết quả gì

C. 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1

D. Đưa ra 10 dấu cách

Câu 61: Trong các kiểu dữ liệu sau, kiểu nào cần bộ nhớ lớn nhất

A. Real;

B. Byte;

C. LongInt;

D. Integer;

Câu 62: Hãy chọn cách dùng sai. Muốn dùng biến X lưu giá trị nhỏ nhất trong các giá trị của hai biến A, B có thể dùng cấu trúc rẽ nhánh như sau:

A. if A < B then X:= A else X:= B;

B. X:= B; if A < B then X:= A;

C. if A <= B then X:= A else X:= B;

D. if A < B then X:= A;

Câu 63: Những biểu thức nào sau đây có giá trị TRUE?

A. $4 + 2 * (3 + 5) < 18 \text{ div } 4 * 4$;

B. $(3 < 5) \text{ or } (4 + 2 < 5) \text{ and } (2 < 4 \text{ div } 2)$;

C. $(4 > 2) \text{ and not}(4 + 2 < 5) \text{ or } (2 > 4 \text{ div } 2)$;

D. $(20 > 19) \text{ and } ('B' < 'A')$;

Câu 64: Trong Pascal, câu lệnh nào sau đây là sai

A. X:= pi*100;

B. X:= 12345;

C. X:= 123,456;

D. X:= x;

Câu 65: Để đưa ra màn hình giá trị của biến a kiểu nguyên và biến b kiểu thực ta dùng lệnh

- A. Writeln(a:8:3, b:8:3);
- B. Readln(a,b);
- C. Writeln(a:8, b:8:3)
- D. Write(a:8:3, b:8);

Câu 66: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, câu lệnh nào sau đây là **đúng**?

- A. If <biểu thức logic> then <câu lệnh >.
- B. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh>;
- C. If <biểu thức logic> then <câu lệnh>;
- D. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh>.

Câu 67: Hãy chọn phương án ghép đúng. Biểu thức: $25 \bmod 3 + 5 / 2 * 3$ có giá trị là:

- A. 15.0
- B. 15.5;
- C. 8.5;
- D. 8.0;

Câu 68: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, hãy cho biết giá trị của M sau khi thực hiện đoạn chương trình sau với a=19 và b=12? M:= a; If a<b then M:= b;

- A. M không nhận giá trị nào
- B. M nhận cả hai giá trị trên
- C. M = 12
- D. M = 10

Câu 69: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, đoạn chương trình sau cho kết quả trên màn hình là gì với i là biến số nguyên? For i:= 1 to 100 do if i mod 9 = 0 then write(i, ' ');

- A. 9 9 9 9 9 9 9 9 9
- B. 91827364554637281;
- C. 9 18 27 36 45 54 63 72 81 90 99;
- D. 1 2 3 4 5 6 ... 100;

Câu 70: Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau đây:

- A. Một cấu trúc lặp có thể xuất hiện trong <câu lệnh> của một cấu trúc lặp khác
- B. Câu lệnh rẽ nhánh không được xuất hiện trong <câu lệnh> của một cấu trúc lặp.
- C. Có thể dùng câu lệnh **FOR – DO** để thay thế cho câu lệnh lặp **WHILE – DO**.
- D. Câu lệnh lặp không được xuất hiện trong <câu lệnh> đứng sau từ khóa **THEN** của cấu trúc rẽ nhánh.

Câu 71: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, câu lệnh nào sau đây là **đúng**?

- A. If <biểu thức logic> then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;
- B. If <biểu thức logic> then <câu lệnh 1>; else <câu lệnh 2>;
- C. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;
- D. If <biểu thức logic>; then <câu lệnh 1>; else <câu lệnh 2>;

Câu 72: Trong Pascal, phép toán MOD với số nguyên có tác dụng gì?

- A. Chia lấy phần nguyên
- B. Chia lấy phần dư
- C. Làm tròn số
- D. Thực hiện phép chia

Câu 73: Cho hai dạng lặp **FOR – DO** trong PASCAL như sau: Chọn phát biểu sai trong các phát biểu dưới đây:

Dạng lặp tiến: **FOR** <biến đếm>:= <giá trị đầu> **TO** <giá trị cuối> **DO** <câu lệnh>;

Dạng lặp lùi: **FOR** <biến đếm>:= <giá trị cuối> **DOWNTO** <giá trị đầu> **DO** <câu lệnh>;

- A. *Biến đếm* là biến đơn, thường có kiểu nguyên.
- B. Phải có lệnh thay đổi *biến đếm* trong mỗi <câu lệnh> sau **DO** trong cấu trúc lặp này, vì giá trị của *biến đếm* không được tự động điều chỉnh sau mỗi lần thực hiện câu lệnh lặp.
- C. Với mỗi giá trị của *biến đếm* trong khoảng từ *giá trị đầu* đến *giá trị cuối*, câu lệnh sau **DO** được thực hiện một lần.
- D. Ở dạng *lặp tiến* câu lệnh sau **DO** được thực hiện tuần tự, với *biến đếm* lần lượt nhận giá trị từ *giá trị đầu* đến *giá trị cuối*.

Câu 74: Hãy chọn phương án ghép đúng. Với cấu trúc rẽ nhánh **IF** <điều kiện> **THEN** <câu lệnh 1> **ELSE** <câu lệnh 2>, *câu lệnh 2* được thực hiện khi

- A. biểu thức *điều kiện* đúng và *câu lệnh 1* thực hiện xong;
- B. biểu thức *điều kiện* sai;
- C. *câu lệnh 1* được thực hiện;
- D. biểu thức *điều kiện* đúng;

Câu 75: Trong PASCAL cho câu lệnh: **WHILE** <điều kiện> **DO** <câu lệnh>; Chọn phát biểu sai trong các phát biểu dưới đây:

A. Điều kiện là biểu thức cho giá trị logic

B. Không cần có lệnh thay đổi điều kiện trong mỗi câu lệnh sau **DO** trong cấu trúc lặp này, vì giá trị của biểu thức điều kiện được tự động điều chỉnh sau mỗi lần thực hiện câu lệnh lặp.

C. Về mặt cú pháp, những biểu thức có thể điền vào điều kiện trong cấu trúc **WHILE – DO** cũng có thể điền vào điều kiện trong cấu trúc rẽ nhánh **IF – THEN**.

D. Nếu không có lệnh nào thay đổi điều kiện trong mỗi câu lệnh sau **DO** thì có thể gặp hiện tượng lặp vô hạn khi thực hiện chương trình, nghĩa là lặp không dừng được,

Câu 76: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, cho đoạn chương trình (H8):

```
Var a, b : real;  
Begin  
  a := 1; b := 12*(a-2);  
  writeln(b);  
End.
```

Sau khi chạy chương trình, kết quả trên màn hình là

A. -12

B. -1.2000000000E+01

C. -1.2000000000E+00

D. -12.000000000E+01

Câu 77: Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu sau:

A. Mọi ngôn ngữ lập trình đều có các kiểu dữ liệu chuẩn là: kiểu nguyên, kiểu thực, kiểu kí tự, kiểu logic;

B. Dữ liệu kiểu byte có 256 giá trị từ 0, 1, 2, ..., 255;

C. Quy định về phạm vi giá trị và kích thước bộ nhớ lưu trữ một giá trị của các kiểu dữ liệu chuẩn trong mọi ngôn ngữ lập trình là như nhau;

D. Dữ liệu kiểu kí tự chỉ có 256 giá trị;

Câu 78: Để biên dịch chương trình trong Pascal ta dùng tổ hợp phím:

A. Alt + F8

B. Shift + F9

C. Ctrl + F9

D. Alt + F9

Câu 79: Hàm cho giá trị bằng bình phương của x là:

A. Abs(x);

B. Exp(x);

C. Sqrt(x);

D. Sqr(x);

Câu 80: Trong bài toán giải phương trình bậc hai: $ax^2 + bx + c = 0$ ($a \neq 0$), có thể chọn đặt tên các biến tương ứng cho các đại lượng: hệ số của x^2 , hệ số của x , hệ số tự do, biệt số $\Delta = b^2 - 4ac$, hai nghiệm (nếu có) là x_1, x_2 là

A. heso_xbingphuong, heso_x, bietso_delta, nghiem_thu_nhat, nghiem_thu_hai;

B. hs1, hs2, hs3, bs, n1, n2;

C. hs_a, hs_b, hs_c, bietso_delta, nghiem_x1, nghiem_x2;

D. a, b, c, delta, x1, x2; (*)

Câu 81: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp câu lệnh nào sau đây là **đúng** với cấu trúc lặp For có một lệnh con?

A. For i:= 1 to 100 do a:= a – 1

B. For i:= 1; to 100 do a:= a – 1;

C. For i:= 1 to 100 do; a:= a – 1;

D. For i:= 1 to 100 do a:= a – 1;

Câu 82: Cho x, y, z là ba biến nguyên. Cách nhập giá trị nào sau đây là sai khi muốn nhập giá trị 3, 4, 5 cho ba biến này từ bàn phím bằng câu lệnh `readln(x,y,z);`?

A. Gõ 3 sau đó nhấn phím Enter rồi gõ 4 sau đó nhấn phím Enter rồi gõ 5 sau đó nhấn phím Enter;

B. Gõ 3 sau đó nhấn phím Tab rồi gõ 4 sau đó nhấn phím Tab rồi gõ 5 sau đó nhấn phím Enter;

C. Gõ 3, 4, 5 sau đó nhấn phím Enter (giữa hai số liên tiếp gõ một dấu cách);

D. Gõ 3, 4, 5 sau đó nhấn phím Enter (giữa hai số liên tiếp gõ dấu phẩy);

Câu 83: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, biểu thức số học nào sau đây là hợp lệ?

A. $5*a + 7*b + 8*c$;

B. $5a + 7b + 8c$;

C. $\{a + b\}*c$;

D. $X*y(x+y)$;

Câu 84: Câu lệnh nào sau đây dùng để in giá trị lưu trong biến x ra màn hình

A. Writeln(x);

B. Readln(x);

C. Write('X');

D. Không có câu lệnh nào đúng

Câu 85: Câu lệnh xóa màn hình trong thư viện CRT có dạng:

A. Clrscr;

B. Clear screen;

C. Clear scr;

D. Clr scr;

Câu 86: Chọn câu phát biểu hợp lý nhất?

- A. Biến đơn là biến chỉ nhận một giá trị tại mỗi thời điểm thực hiện chương trình
- B. Trong Pascal, tất cả các biến trong chương trình đều phải có giá trị không đổi và xuất hiện nhiều lần trong chương trình;
- C. Khai báo hằng thường được sử dụng cho đặt tên và khai báo cho chương trình dịch biết để lưu trữ và xử lý;
- D. Biến đơn là biến chỉ nhận kiểu của hằng;

Câu 87: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, về mặt cú pháp cách viết các câu lệnh ghép nào sau đây là đúng?

- A. BeginA:= 1;B:= 5;End;
- B. Begin: A:= 1;B:= 5;End;
- C. Begin;A:= 1;B:= 5;End;
- D. BeginA:= 1;B:= 5;End;

Câu 88: Hãy chọn phương án ghép đúng. Biểu thức: $25 \text{ div } 3 + 5 / 2 * 3$ có giá trị là:

- A. 15.5;
- B. 8.0;
- C. 15.0;
- D. 8.5;

Câu 89: Xét biểu thức logic: $(m \text{ mod } 100 < 10) \text{ and } (m \text{ div } 100 > 0)$, với giá trị nào của m dưới đây biểu thức trên cho giá trị TRUE.

- A. 2007
- B. 66
- C. 99
- D. 2011

Câu 90: Chọn câu phát biểu hợp lý nhất?

- A. Khai báo hằng còn xác định cả kiểu của hằng;
- B. Khai báo hằng thường được sử dụng cho một giá trị tại mỗi thời điểm thực hiện chương trình;
- C. Khai báo hằng còn xác định cả đặt tên và khai báo cho chương trình dịch biết để lưu trữ và xử lý;
- D. Trong Pascal, tất cả các biến trong chương trình đều phải có một giá trị tại mỗi thời điểm thực hiện chương trình;

Câu 91: Cho x là biến thực đã được gán giá trị 12.41235. Để thực hiện lên màn hình nội dung "x=12.41" cần chọn câu lệnh nào sau đây?

- A. Writeln(x:5);
- B. Writeln('x=',x:5:2);
- C. Writeln(x:5:2);
- D. Writeln(x);

Câu 92: Cho các gợi ý về khai báo biến như sau:

- (1)Nên đặt tên biến sao cho gợi nhớ đến ý nghĩa của biến đó.
- (2)Không nên đặt tên biến quá ngắn.
- (3)Không nên đặt tên biến quá dài, dễ mắc lỗi khi gõ tên biến trong chương trình.
- (4)Khi khai báo biến cần chú ý đến phạm vi giá trị của nó để chọn kiểu biến cho phù hợp.

Có bao nhiêu gợi ý đúng?

- A. 2 gợi ý đúng;
- B. 4 gợi ý đúng;
- C. 3 gợi ý đúng;
- D. 1 gợi ý đúng;

Câu 93: Biến X có thể nhận các giá trị 1; 100; 150; 200 và biến Y có thể nhận các giá trị 1; 0,2; 0,3; 1,99. Khai báo nào trong các khai báo sau là đúng?

- A. Var X, Y: real;
- B. Var X: BYTE; Y: real;
- C. Var X: real; Y: byte;
- D. Var X, Y: byte;

----- HẾT -----